

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày: 21/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Ông Trịnh Nguyễn Huy Hiên

Ông Nguyễn Đình Phùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Việt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Kim Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Nhật T, sinh năm 2000 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện R, tỉnh Bình Định, nơi ở hiện tại: X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; con ông: PH, sinh năm 1976 (cha dượng: NM, sinh năm 1971) và bà VL, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/07/2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Nhật T: Ông NH – Luật sư Văn phòng luật sư NH thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. NLQ1, sinh năm: 1998 (vắng mặt)

Cư trú tại: P, phường Q, thành phố Z, tỉnh Bình Định.

2. NLQ2, sinh năm: 1999 (vắng mặt)

Cư trú tại: X1, phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định.

3. NLQ3, sinh năm: 2000 (có mặt)

Cư trú tại: A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Định.

4. NLQ4, sinh năm: 1996 (vắng mặt)

Cư trú tại: I, phường J, thành phố Z, tỉnh Bình Định.

5. NLQ5, sinh năm: 1994 (vắng mặt)

Cư trú tại: X2, phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 16/07/2022, Cơ quan chức năng kiểm tra hành chính căn nhà thuộc X, phường Y, thành phố Z do U và Phạm Nhật T thuê ở. Trong quá trình kiểm tra, phát hiện trên kệ tủ kính ở phòng khách có 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, chứa chất bột màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” bao gồm: 01 bình nhựa, 01 đoạn ống thủy tinh một đầu hình bầu dục và 01 đoạn ống hút nhựa dưới phòng bếp. Phạm Nhật T khai nhận, lượng chất bột màu trắng được chứa trong chiếc đĩa sứ là ma túy mà T sử dụng còn dư lại.

Ngoài ra, T tự nguyện giao nộp số ma túy và những đồ vật khác đang cất giấu trên trần nhà tắm của căn nhà, bao gồm: 01 gói ni lông kích thước 7x4 centimet, được cất giấu ở tại cửa sổ song sắt ngoài cổng căn nhà, bên trong chứa các hạt tinh thể không màu; 08 gói ni lông hàn kín, kích thước 7,2x4,1 centimet, bên trong chứa các hạt tinh thể không màu; 04 gói ni lông kích thước 7,2x4,1 centimet, bên trong có chứa 77 viên nén màu xanh và 03 gói ni lông kích thước 7,5x4,5 centimet, bên trong có chứa 59 viên nén màu xanh; 01 mảnh viên nén màu xám; 03 cân tiểu li. Tiếp tục khám xét khẩn cấp tại nhà trọ của T, Cơ quan điều tra thu giữ 30 bì ni lông.

Quá trình điều tra đã xác định được hành vi của Phạm Nhật T như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 06/7/2022, Phạm Nhật T liên hệ qua mạng xã hội với một người không rõ tên tuổi, lai lịch (ở thành phố Hồ Chí Minh) để mua 02 hộp 10 ma túy “khay” (Ketamine) và 20 viên thuốc lắc (MDMA) với giá tiền 21.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 12/7/2022, T hỏi mua 06 hộp 10 ma túy “khay” (Ketamine) và 200 viên thuốc lắc (MDMA), của một người tên W (không rõ lai lịch, địa chỉ) nhưng W nói không đủ thuốc lắc và thỏa thuận bán cho T 06 hộp “10” ma túy “khay” (Ketamine) và 150 viên thuốc lắc (MDMA) với giá tiền 85.500.000 đồng. Ngay sau đó, T chuyển khoản trước 31.000.000 đồng cho W qua tài khoản do NLQ5 đứng tên. Đến 11 giờ ngày 13/7/2022, W liên hệ với T hẹn giao ma túy tại ngã 3 đường H - ĐBP, thành phố Z, Bình Định. Đến địa chỉ đã hẹn, T đưa thêm cho W 20.000.000 đồng tiền mặt (còn 34.500.000 đồng, W cho nợ trả sau) và nhận ma túy mang về nhà cất giấu để chia nhỏ bán lại.

T bán 11 lần cho 05 đối tượng, tổng cộng 32,5 gam ma túy “khay” (Ketamine) và 33 viên thuốc lắc (MDMA) có tổng khối lượng 17,6418 gam, với số tiền 49.550.000 đồng, hưởng lợi 15.200.000 đồng. Cụ thể:

- Bán cho NLQ1 tổng cộng 07 lần, tổng cộng 18,5 gam ma túy “khay” (Ketamine) và 19 viên thuốc lắc (MDMA), tổng khối lượng 10,1574 gam với số tiền 28.350.000 đồng, hưởng lợi 8.700.000 đồng.

- Bán cho NLQ2 vào đêm ngày 15/7/2022 “nửa hộp 5 Sài Gòn” ma túy “khay” và 03 con “kẹo”, giá 3.900.000 đồng, T thu lợi 1.550.000 đồng.

- Bán cho NLQ3 vào đêm ngày 15/7/2022 “nửa hộp 5 Sài Gòn” ma túy “khay” và 10 con “kẹo”, giá 6.000.000 đồng, T thu lợi 1.900.000 đồng.

- Bán cho NLQ4 “một hộp 5 Sài Gòn” ma túy “khay”, giá 5.500.000 đồng, T thu lợi 1.500.000 đồng.

- Bán cho người nam tên Tư (không rõ lai lịch địa chỉ) vào đêm ngày 15/7/2022 “một hộp 5 Sài Gòn” ma túy “khay” và 01 con “kẹo”, giá 5.800.000 đồng, T thu lợi 1.550.000 đồng.

Số ma túy còn lại gồm 41,3855 gam ma túy, loại Ketamine và 72,9946 gam ma túy, loại MDMA, T cất giấu tại nhà trọ đến 19h45 phút ngày 16/7/2022 thì bị Cơ quan Công an thu giữ.

Kết luận giám định số: 270/KL-KTHS ngày 20/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định xác định:

- Chất bột màu trắng bám dính bên trên 01 chiếc đĩa sứ màu trắng thu trên kệ tủ kính ở phòng khách gửi giám định là ma túy khối lượng 0,0059 gam, loại Ketamine.

- 01 gói ni lông kích thước (7x4) cm, bên trong chứa hạt tinh thể không màu thu tại cửa sổ song sắt ngoài cổng căn nhà gửi giám định là ma túy khối lượng 0,2142 gam, loại Ketamine.

- 08 gói ni lông hàn kín, kích thước (7,2x4,1) cm bên trong các gói ni lông đều chứa các hạt tinh thể không màu thu trong hộp giấy màu trắng cất giấu ở trên trần nhà tắm gửi giám định là ma túy khối lượng 41,1654 gam, loại Ketamine.

- 04 gói ni lông kích thước (7,2x4,1) cm bên trong có chứa 77 viên nén màu xanh và 03 gói ni lông kích thước (7,5x4,5) cm bên trong có chứa 59 viên nén màu xanh thu trong hộp giấy màu trắng cất giấu ở trên trần nhà tắm gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 72,7076 gam, loại MDMA.

- 01 mảnh viên nén màu xám thu trong hộp giấy màu trắng cất giấu ở trên trần nhà tắm gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,2870 gam, loại MDMA.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-P1 ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Phạm Nhật T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phạm Nhật T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS của Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX, xử phạt: bị cáo Phạm Nhật T với mức án từ 18 (mười tám) năm đến 20 (hai mươi) năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng; tịch thu số tiền 28.000.000 đồng trong tài khoản của bị cáo và 02 điện thoại của bị cáo. Tịch thu số tiền thu lợi bất chính 15.200.000 đồng.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Phạm Nhật T:

Thông nhất với truy tố tội của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu bị cáo phạm tội. Đối với số tiền thu lợi 15.200.000đ. Được khấu trừ số tiền 28.000.000đ trong tài khoản của bị cáo để áp dụng cho bị cáo tình tiết khắc phục hậu quả.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Phạm Nhật T đã có hành vi mua tổng cộng 08 hộp 10 ma túy khay (Ketamine) và 170 viên thuốc lắc (MDMA) với tổng số tiền là 106.500.000đ, mục đích để sử dụng và chia nhỏ bán lại cho người khác. Bị cáo Phạm Nhật T đã bán 11 lần cho 05 người, tổng cộng khối lượng đã bán là 32,5 gam Ketamine và 17,6418 gam MDMA với số tiền 49.550.000 đồng, hưởng lợi 15.200.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn cất giấu 41,3855 gam Ketamine và 72,9946 gam MDMA, mục đích để bán. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Phạm Nhật T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” với tổng khối lượng là 73,8855 gam Ketamin và 90,6364 gam MDMA theo điểm h khoản 4 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Nhật T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Về nhân thân:* Bị cáo T có nhân thân tốt.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Phạm Nhật T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

1. 01 (một) phong bì số 270/KL-KTHS bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng gửi giám định. Có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định.

5. 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút và nỏ thủy tinh.

6. 30 (ba mươi) gói ni lông trống.

Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

2. 01 (một) cân, mặt sau có ghi hàng chữ: “Max .1000g d=0.1g” được niêm phong trong bì thư dán kín niêm phong được đánh số 3, có 3 hình dấu tròn ghi chữ Công an phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định và chữ ký của Phạm Nhật T, G và P.

3. 01 (một) cân, mặt sau có ghi hàng chữ: “QC PASS 500g 10.01g” được niêm phong trong bì thư dán kín niêm phong được đánh số 4, có 3 hình dấu tròn ghi chữ Công an phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định và chữ ký của Phạm Nhật T, G và P.

4. 01 (một) cân, mặt sau có ghi hàng chữ: “1000g x 0.1g 2xAAA BATTERIES” được niêm phong trong bì thư dán kín niêm phong được đánh số 5, có 3 hình dấu tròn ghi chữ Công an phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định và chữ ký của Phạm Nhật T, G và P.

7. 01 (một) điện thoại di động, mặt sau màu trắng, có in hình trái táo khuyết, số Imei : 353238104658348, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

8. 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có in hình trái táo khuyết và có dòng chữ iPhone, số Imei : 355343087109331, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Đây là phương tiện phạm tội còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công.

9. 01 (một) thẻ ngân hàng, có dòng chữ XX và PHAM NHAT T SO TK 25603317.

Đây là giấy tờ của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ tiền thu lợi bất chính số tiền 15.200.000 đồng của bị cáo Phạm Nhật T.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Nhật T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Phạm Nhật T 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 16/07/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì số 270/KL-KTHS bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng gửi giám định. Có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định.
- 01 (một) chai nhựa có gắn ống hút và nỏ thủy tinh.
- 30 (ba mươi) gói ni lông trống.

Tịch thu sung công:

- 01 (một) cân, mặt sau có ghi hàng chữ: “Max .1000g d=0.1g” được niêm phong trong bì thư dán kín niêm phong được đánh số 3, có 3 hình dấu tròn ghi chữ Công an phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định và chữ ký của Phạm Nhật T, G và P.
- 01 (một) cân, mặt sau có ghi hàng chữ: “QC PASS 500g 10.01g” được niêm phong trong bì thư dán kín niêm phong được đánh số 4, có 3 hình dấu tròn ghi chữ Công an phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định và chữ ký của Phạm Nhật T, G và P.
- 01 (một) cân, mặt sau có ghi hàng chữ: “1000g x 0.1g 2xAAA BATTERIES” được niêm phong trong bì thư dán kín niêm phong được đánh số 5, có 3 hình dấu tròn ghi chữ Công an phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định và chữ ký của Phạm Nhật T, G và P.
- 01 (một) điện thoại di động, mặt sau màu trắng, có in hình trái táo khuyết, số Imei : 353238104658348, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có in hình trái táo khuyết và có dòng chữ iPhone, số Imei : 355343087109331, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại cho bị cáo Phạm Nhật T:

- 01 (một) thẻ ngân hàng, có dòng chữ XX và PHAM NHAT T SO TK 25603317.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

3. Tịch thu sung công quỹ tiền thu lợi bất chính số tiền 15.200.000 đồng của bị cáo Phạm Nhật T.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Nhật T phải chịu 200.000 đồng

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Bình